

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 97/2025/HS-PT
Ngày 19-9-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Chiên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang, ông Trần Đình Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Xuân - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Bà Hà Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025 tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 73/2025/TLPT-HS ngày 04 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo Đào Thanh H do có kháng cáo của người bị hại anh Đ Tô Hùng đối với bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - tỉnh Phú Thọ).

Bị cáo: Đào Thanh H - sinh năm 1968 tại xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu B, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (Nay là khu B, xã H, tỉnh Phú Thọ); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn H1 - sinh năm 1934, con bà Nguyễn Thị H2 (Đã chết); vợ: Tạ Thị T - sinh năm 1973 (Đã ly hôn); con: Có 02 con (Con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2000); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc số 2683/QĐ-UB ngày 23/10/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh P, buộc Đào Thanh H chấp hành giáo dục tại cơ sở giáo dục bắt buộc là 24 tháng về hành vi ngược đãi hoặc hành hạ vợ chồng; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo tại ngoại tại xã H, tỉnh Phú Thọ. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Đào Tô H3 - sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố G, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái (Nay là tổ dân phố G, xã M, tỉnh Yên Bái). Anh H3 có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có ông Đào Văn C là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Đào Tô H3 và Đào Thanh H là hai anh em ruột. Khoảng tháng 4 năm 2024, giữa anh H3 và H bắt đầu phát sinh mâu thuẫn trong việc tranh chấp quyền sử dụng đất với thửa đất của ông Đào Văn H1 (bố đẻ của anh H3 và H) tại khu A, xã H, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, một vài lần giữa hai anh em đã xảy ra việc cãi vã, dòn đuổi đánh nhau nhưng chưa xảy ra thương tích. Ngày 22/9/2024, anh H3 và vợ là chị Nguyễn Thị Hiền từ Yên B về thăm ông H1 tại khu A, xã H, thành phố V. Đến chiều cùng ngày, anh H3 cùng chị H4 và chị Đào Thị Thu T1 (chị dâu của anh H3) đến nhà ông Đào Văn C (chú ruột của anh H3) ở khu B, xã C, thành phố V để quét dọn nhà cửa, cọ rửa sân bãi cho ông C. Đến khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi anh H3, chị H4 và chị T1 đang dọn, rửa tại sân nhà ông C thì H đi xe mô tô qua cổng nhà ông C. Nhìn thấy anh H3 ở đó nên khoảng 10 phút sau H đi xe mô tô quay lại, dựng xe ngoài cổng rồi đi bộ vào nhà ông C, trên tay H cầm thanh kim loại màu xám dạng hộp có kích thước: 78,5 cm x 04cm x 02cm (thanh kim loại này H nhặt ở ven đường). H tiến đến gần anh H3 và nói "Thằng kia ra đây tao bảo". Thấy H đi vào, anh H3 liền chạy lại khu vực trước cửa nhà tắm nhà ông C nhặt một thanh kim loại màu xám, hình trụ có kích thước dài 99,5 cm đường kính 3,2cm đi ra. H đi đến vị trí phía trong cách cổng khoảng 03 mét, lúc này hai người đứng đối diện nhau, anh H3 nói với H "Anh đừng có đánh tôi, tôi không sợ anh đâu". Nghe anh H3 nói vậy, H liền tiến đến chỗ anh H3, tay phải cầm thanh kim loại vụt từ trên xuống theo chiều nghiêng vào bên trái người của anh H3, lúc này anh H3 cầm thanh kim loại đã chuẩn bị vung lên đỡ được, thanh kim loại trong tay anh H3 bị tuột khỏi tay rơi xuống đất. H tiếp tục tiến đến, tay phải cầm thanh kim loại vung lên theo chiều nghiêng từ phải sang trái đánh vào người của anh H3, H3 giơ cả hai tay lên đỡ thì bị đánh trúng vào tay trái, làm gãy xương cẳng tay trái, gãy đốt I ngón tay cái phải, rách da ngón tay phải. Sau đó anh H3 dùng tay phải với lấy và nắm được đầu của thanh kim loại H đang cầm. H và anh H3 mỗi bên cầm một đầu thanh kim loại giằng co nhau trong tư thế khum người theo chiều trái phải lên xuống, quá trình giằng co H bị thanh kim loại làm rách da ở trên cung lông mày trái, do bị mất thăng bằng nên anh H3 bị ngã xuống đất nên H đã giật lại được thanh kim loại trong tay anh H3 rồi dùng thanh kim loại vụt trúng vào đùi trái của anh H3. Thấy anh H3 và H xô xát, chị H4 đang đứng ở thêm sân cách vị trí của anh H3 và H khoảng 6m liền chạy đến. Chị H4 nhặt 01 cây tre trong vườn có chiều dài khoảng 2,5m, đường kính khoảng 04cm, đầu cây tre có nhiều cành nhỏ rồi khua khoảng về phía H để ngăn cản không cho H đánh anh H3 tiếp, chị T1 cũng chạy ra và trên tay cầm chổi có cán bằng ống kim loại, mặt quét làm bằng sợi cước đứng sau chị H4. Nghe tiếng cãi nhau ở sân trước,

ông C từ sau nhà chạy đến liền đẩy H ra ngoài rồi khóa cổng lại còn vợ chồng anh H3 chạy được vào trong nhà.

Theo biên bản xem xét thương tích ban đầu, anh Đào Tô H3 bị các vết thương: Cẳng tay trái có vết thương tích kích thước 5mm x 5mm chảy máu, hạn chế vận động cẳng tay trái; ngón I tay phải có vết thương kích thước 1,5cm x 05cm bờ nham nhở, rớm máu; cẳng chân phải có vết thương kích thước 10mm x 5mm, bờ nham nhở, rớm máu; đùi trái có vết bầm tím kích thước 10cm x 15cm. Kết quả Xquang xương cẳng tay trái gãy 1/3 dưới xương trụ, chẩn đoán: Gãy thân xương trụ, gãy hở tay trái. Sau khi bị đánh gây thương tích, anh H3 đi khám tại Trung tâm y tế huyện L, tỉnh Phú Thọ sau đó chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh Y để điều trị.

Đối với Đào Thanh H bị các vết thương: Vùng lông mày trái có vết thương hở chảy máu dài 04 cm, bờ vết thương nham nhở; phía đùi trái có 03 vết xước nhỏ, sưng nề. Sau khi sự việc xảy ra, anh H3 có đơn đề nghị Công an xã Hy Cương giải quyết theo quy định của pháp luật. Quá trình xác minh, Công an xã H đã tiến hành xác định hiện trường, lấy lời khai của những người liên quan và tạm giữ của H và anh H3: 01 (một) thanh kim loại màu xám, hình hộp có kích thước: 78,5cm x 04cm x 02cm và 01 (một) thanh kim loại màu xám, hình trụ có kích thước dài 99,5cm, đường kính 3,2cm. Ngày 28/9/2024, Công an xã H chuyển toàn bộ hồ sơ và vật chứng đến Công an thành phố V giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 04/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với anh Đào Tô H3 và Đào Thanh H. Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 04/KLTTCT-TTPY ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh P đối với anh Đào Tô H3. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đ Tô Hùng là: 13 % (Mười ba phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích:

+ Vết sọc mu bàn tay phải sát gốc ngón IV; Vết sọc mặt mu ngón I bàn tay phải; Vết sọc 1/3 dưới cẳng chân bên phải; Gãy 1/3 dưới xương trụ trái; Gãy xương đốt 1 ngón I bàn tay phải: Do tác động của vật cứng gây nên.

+ Tại thời điểm giám định vùng đùi bên trái không để lại tổn thương nên Trung tâm pháp y không xác định được cơ chế gây chấn thương.

Đối với các thương tích: Vết sọc mu bàn tay phải sát gốc ngón IV; vết sọc mặt mu ngón I bàn tay phải; gãy 1/3 dưới xương trụ trái đang can xương; gãy xương đốt 1 ngón I bàn tay phải (tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 12%) được xác định là do trong quá trình xô xát H đã gây ra thương tích cho anh H3.

Đối với vết sẹo 1/3 dưới cẳng chân bên phải (tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 1%) cả anh H3 và H đều xác định là do trong quá trình hai bên giằng co thanh kim loại thì bị đầu thanh kim loại xước qua gây nên.

Như vậy, H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thương tích đã gây ra cho anh H3 là 12%.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 231/KLTTCT-PYPY ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh P đối với Đào Thanh H. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đào Thanh H là: 05% (Năm phần trăm).

Cơ chế hình thành vết sẹo cung lông mày trái và hai vết sẹo đùi bên trái là do tác động của vật cứng gây nên.

Đối với vết sẹo tại cung lông mày bên trái (tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 3%) được xác định là do khi H và anh H3 giằng co với nhau thì bị đầu thanh kim loại xước qua gây ra nên H không yêu cầu xem xét đề nghị xử lý.

Đối với thương tích 2% còn lại H khai rằng do chị H4 dùng chổi có đầu đinh nhọn đánh vào hai bên đùi gây thương tích cho bị cáo. Bị cáo không đề nghị xem xét xử lý hình sự đối với chị H4.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ) đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Tuyên bố bị cáo Đào Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Đào Thanh H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, anh Đào Tô H3 là người bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh H3 không thay đổi, bổ sung đơn kháng cáo, không rút kháng cáo, không xuất trình được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Lý do kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo là để giáo dục bị cáo, ngoài lý do này thì không có lý do nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Đào Tô H3 về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo Đào Thanh H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ về hình phạt đối với bị cáo Đào Thanh H.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Thanh H từ 27 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí: Anh Đào Tô H3 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Khi Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử và tuyên án thì anh Đào Tô H3 có mặt. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đào Tô H3 đã kháng cáo bản án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, anh Đào Tô H3 kháng cáo đúng thời hạn luật định nên được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Nội dung kháng cáo. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì đã xử phạt bị cáo Đào Thanh H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Người bị hại là anh Đào Tô H3 cho rằng mức phạt tù đối với bị cáo là nhẹ, không đảm bảo giáo dục nên kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 22/9/2024 bị cáo H đi xe máy đến nhà ông C ở khu B, xã H thì nhìn thấy anh H3 nên đã vù ga tạo ra tiếng xe nổ to rồi quay xe đi, khoảng 10 phút sau bị cáo H đi xe máy quay lại nhà ông C, trên tay cầm một thanh kim loại có kích thước 78,5cm x 4cm x 2cm. Khi đến nhà ông C bị cáo H gọi anh H3 ra, anh H3 thấy bị cáo H cầm thanh kim loại nên chạy lại khu nhà tắm cầm một thanh kim loại hình tròn có kích thước dài 99,5cm và đường kính là 3,2cm, bị cáo H tiến đến gần anh H3 thì anh H3 nói là “Anh đừng có đánh tôi, tôi không sợ anh đâu”, nghe anh H3 nói vậy thì bị cáo H cầm thanh sắt vụt anh H, sau đó bị cáo H và anh H3 tiếp tục giằng co thanh kim loại của bị cáo H. Hậu quả anh H3 bị gãy xương cẳng tay trái, rách da ngón tay phải và gãy đốt I ngón cái tay phải, tỷ lệ phần % tổn thương cơ thể của anh H3 là 12%. Ngoài ra anh H3 bị thương phần cẳng chân bên phải với tỷ lệ % tổn thương cơ thể là 1% nhưng nguyên nhân là do H và anh H3 giằng co thanh kim loại nên

đầu thanh kim loại này tác động vào H.

Bị cáo H dùng thanh sắt có kích thước 78,5cm x 4cm x 2cm để đánh anh H3 nên Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này, bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào khác. Người bị hại đề nghị xử phạt nghiêm đối với bị cáo. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì đã xử phạt bị cáo H 27 tháng tù là phù hợp với tính chất vụ án, thời gian chấp hành án đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Người bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là không có căn cứ, vì bị cáo gây thương tích cho người bị hại là 12% tổn thương cơ thể thuộc trường hợp truy tố theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt là cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm, nhưng bị cáo sử dụng hung khí để thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với khung hình phạt từ 02 năm đến 06 năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại không xuất trình được tài liệu chứng cứ nào để làm căn cứ tăng hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của anh Đào Tô H3. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì về hình phạt đối với bị cáo Đào Thanh H.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Xét thấy vụ án không thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của người bị hại quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự và người bị hại kháng cáo về hình phạt đối với bị cáo. Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Đào Tô H3 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không giải quyết, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ về giải quyết vụ án là phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của anh Đào Tô H3 về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2025/HSST ngày 17/6/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ) về hình phạt đối với bị cáo Đào Thanh H.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Thanh H 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Án phí: Anh Đào Tô H3 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- PV06 Công an tỉnh Phú Thọ;
- TAND khu vực 1 - Phú Thọ;
- VKSND khu vực 1 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Khắc Chiên